

QUAN ĐIỂM SỬ HỌC TIỀN BỘ CỦA ĐẶNG XUÂN BẢNG QUA BỘ *VIỆT SỬ CƯƠNG MỤC TIẾT YẾU*

NGUYỄN HỮU TÂM*

I. ĐẶNG XUÂN BẢNG VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA BỘ SỬ VIỆT CƯƠNG MỤC TIẾT YẾU

1. Vài nét về thân thế, sự nghiệp

Đặng Xuân Bảng (1828-1910) tên tự là Hy Long, tên hiệu là Thiện Đình và Văn Phủ, sinh tại xã Hành Thiện, tổng Hành Thiện, tổng Giao Thủy, phủ Xuân Trường, tỉnh Nam Định (nay là thôn Hành Thiện, xã Xuân Hồng, huyện Xuân Thủy, tỉnh Nam Định). Đặng Xuân Bảng sinh ra trong một nhà Nho có truyền thống, là con trai trưởng của cụ Đặng Viêt Hòe, tục gọi là Mền Hòe (1807-1877), từng đi thi nhiều lần, đỗ Tú tài tới 7 khóa¹. Năm 1846 Đặng Xuân Bảng được cha cho đi thi Ân khoa, đỗ Tú tài. Năm 1850, thi đỗ Cử nhân. Hai năm sau, ông được triều Nguyễn bổ dụng giữ chức Giáo thụ phủ Ninh Giang. Đến năm 1856, ông tham gia khoa thi Bính Thìn triều vua Tự Đức thứ 9, đứng đầu trong 5 người đỗ Đồng Tiến sĩ.

Sau khi đỗ Tiến sĩ, con đường hoạn lộ của Đặng Xuân Bảng khá hanh thông, hiển đạt. Ông liên tục được giao cho các chức vụ quan trọng trong triều và ở các địa phương: năm 1857 được sung vào Nội các. Năm 1860 được bổ Tri phủ Yên Bình. Năm 1861 giữ chức Giám sát Ngự sử ở Huế. Năm 1863 được giao làm Chương án Lại khoa, các năm sau đó từng giữ chức Án sát Quảng Yên, Bồ chính các tỉnh Thanh Hóa, Tuyên Quang, Tuần phủ các tỉnh Hưng Yên, Hải Dương. Đến năm 1878, vua Tự Đức ban Chiếu chỉ mời ông về Kinh đô, nhưng ông lấy cớ mẹ già, xin về quê phụng dưỡng. Liên tục các năm 1886, 1888 triều Nguyễn nhiều lần mời ông tái tham dự chính sự, nhưng Đặng Xuân Bảng vẫn kiên quyết từ chối, ở lại làng quê Hành Thiện tham gia quản lý làng xã, mở lớp dạy học tại xã Lại Trì, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Ông đào tạo nên

* TS. Viện Sử học

¹ Hoàng Văn Lâu (1996), *Khảo sát bộ Việt sử cương mục tiết yếu của Đặng Xuân Bảng*, Luận án Phó Tiến sĩ, Hà Nội, Thư viện Viện nghiên cứu Hán Nôm, tr.13.

nhều người thành đạt, có khoa thi học trò của ông đỗ Thủ khoa, Cử nhân, Tú tài tới hơn 20 người².

Những người đương thời như Thượng thư bộ Lại Nguyễn Thuật, Tổng đốc Cao Xuân Dục đánh giá cao học vấn cũng như đạo đức, chính tích trong quá trình làm quan của ông: "*Ông là người xuất thân Khoa giáp, học vấn uyên bác, đức hạnh thuần khiết, làm quan trong Kinh, ngoài trấn 30 năm, đi đến đâu đều có thành tích tốt ở đó*". Ngoài ra, các đại thần triều Nguyễn còn ca ngợi công lao trên lĩnh vực giáo dục, tạo ra một "học phong" khi trở về quê hương của Đặng Xuân Bảng: "*Khi tuổi già về hưu, mở trường dạy học, đào tạo nhân tài, cả xã cây ruộng, đọc sách bình yên, các khoa thi Hương, thi Hội, học trò của xứ ấy dự thi đông, đỗ nhiều, đứng đầu Nho khoa của Bắc Kỳ*"³.

2. Sự ra đời của bộ *Việt sử cương mục tiết yếu*

Đặng Xuân Bảng tham gia triều chính trong gần 30 năm, giữ nhiều trọng trách của triều Nguyễn. Ngoài công việc triều đình, ông luôn quan tâm với việc biên soạn sách sử. Dù ở cương vị nào, hay đến trị nhậm tại các địa phương, ông cũng dành thời gian để tìm hiểu phong tục tập quán, diên cách địa lý, lịch sử... vùng đất đó để viết thành sách. Như khi giữ chức Tri phủ Yên Bình năm 1860, Đặng Xuân Bảng viết *Tuyên Quang tỉnh phú*. Năm 1875, trong thời gian bị xử lưu đày ra Hưng Hóa, ông biên soạn bộ *Nam phương danh vật bị khảo*... Bộ *Sử học bị khảo* của ông với những phần khảo cứu khá toàn diện về lịch sử và phân địa lý của Việt Nam qua các triều đại, chứng tỏ sức đọc rộng nhiều và khả năng tổng hợp cao của Đặng Xuân Bảng.

Trước tác của ông khá nhiều, hiện tại có thể sưu tầm chưa được đầy đủ, nhưng cũng lưu giữ được gần 20 bộ, trong đó có những bộ sách lớn như *Việt sử cương mục tiết yếu* 8 quyển, 1200 trang, *Thông giám tập lãm tiện đọc* 13 quyển, 2426 trang... Với số lượng và khối lượng đồ sộ về thư tịch cổ như vậy, Đặng Xuân Bảng xứng đáng được xếp vào hàng ngũ những tác gia Hán Nôm lớn của Việt Nam ở cuối thế kỷ XIX.

Nội dung của các trước tác do Đặng Xuân Bảng biên soạn bao gồm nhiều lĩnh vực như sử học, địa lý, lịch sử, văn học, giáo dục... Trong đó, lĩnh vực sử học gồm hai bộ: *Việt sử cương mục tiết yếu* và *Sử học bị khảo* đủ để Đặng Xuân Bảng trở thành một nhà sử học uy tín của nước

² *Sđd*, tr.19.

³ *Sđd*, tr.19.

ta. Đặc biệt *Việt sử cương mục tiết yếu* có một vị trí quan trọng, mang giá trị khoa học rất cao, bổ sung và đính chính nhiều sai lầm của hai bộ Quốc sử là *Đại Việt sử ký toàn thư* và *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*. Giáo sư Phan Huy Lê đã coi bộ *Việt sử cương mục tiết yếu* "là bộ sử tiêu biểu nhất của nhà sử học Đặng Xuân Bảng"⁴.

Vào giữa thế kỷ XIX, vua Tự Đức - vị hoàng đế anh minh, học thức sâu rộng của vương triều Nguyễn đã cảnh báo thực trạng của tầng lớp sĩ phu - đại diện cho trí thức phong kiến, lệ thuộc quá nặng vào lịch sử Trung Quốc là: "Mỗi khi động nói đến việc xưa là trung ngay sử Tàu (Trung Quốc) ra"⁵ và phê phán họ không quan tâm đến việc biên soạn lịch sử dân tộc: "Gần đây, việc học quốc sử chưa ra mệnh lệnh bắt phải gia công, cho nên học trò đọc sách hoặc làm văn, chỉ biết có sử Trung Quốc, ít người đoái hoài đến sử nước nhà"⁶. Vua Tự Đức đã nhắc nhở các sử thần phải nêu cao lòng tự hào dân tộc, nhận định lịch sử Việt Nam lâu đời có truyền thống không kém gì Trung Quốc: "Còn như Việt sử, kể từ đời Hồng Bàng đến nay trải hơn 4000 năm, nước ta cùng Trung Quốc đồng thời tồn tại" và "Việt Nam ta vốn là một nước có tiếng văn hiến, tới nay kể đã lâu đời vậy".

Vì thế, vua Tự Đức đã ban Chỉ dụ cho các quan thần trong Quốc sử quán triều Nguyễn phải nhanh chóng biên soạn một bộ Quốc sử để sớm khắc phục tình trạng thiên lệch lịch sử Trung Quốc hơn lịch sử Việt Nam, nêu cao truyền thống dân tộc. Chỉ trong một thời gian ngắn biên soạn, từ 1856 đến 1884, bộ *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* đã được khắc in và công bố. Đây là bộ Quốc sử đầu tiên của Việt Nam có nội dung đầy đủ mấy nghìn năm tính từ khi Hùng vương lập nước cho đến cuối thế kỷ XVIII. Cũng chính trong giai đoạn biên soạn bộ Quốc sử này, đã diễn ra một cuộc đấu tranh về quan điểm sử học gay gắt. Đó là việc xác định thời kỳ Hùng vương là mở đầu cho lịch sử dân tộc Việt Nam. Khi các sử thần còn đang phân vân trong việc định ra ai là vị vua mở đầu cho lịch sử chính thống của dân tộc, thì vua Tự Đức sau khi nghe trình bày đã quyết cho lấy Hùng vương là thời kỳ đầu tiên của lịch sử dân tộc. Lời phê của vua Tự Đức đã chép rõ: "Vây bộ *Việt sử thông giám*

⁴ Đặng Xuân Bảng (2000), *Việt sử cương mục tiết yếu*, Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Nxb.Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.5.

⁵ Dục tông Anh hoàng đế (Tự Đức) (1970), *Ngự chế Việt sử tổng vịnh*, tập Thượng, Ủy ban dịch thuật Phủ Quốc vụ khanh đặc trách văn hoá xuất bản, S, tr. 9.

⁶ Quốc sử quán triều Nguyễn (1988), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, T.I, Nxb.Giáo dục, Hà Nội, tr.17.

ương mục này, chuẩn y cho chép bắt đầu từ đời Hùng vương, để nêu rõ quốc thống nước Việt Nam là trước từ đây"⁷. Giới sử học Việt Nam đánh giá cao quyết định sáng suốt này và cho rằng đây chính là điểm tiến bộ trong quan niệm sử học của triều Nguyễn. Qua cuộc tranh luận dưới triều vua Tự Đức đã phản ánh một sự thực lịch sử trong quá trình chống đồng hoá lâu dài của văn hoá Việt Nam đối với sự xâm lăng văn hoá của phương Bắc là rất gian nan và trắc trở.

Bộ sách *Khâm định Việt sử thông giám Cương mục* 欽定越史通鑑綱目⁸ do Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn dưới sự chỉ đạo trực tiếp, khâm duyệt lần cuối của đương kim hoàng đế - vua Tự Đức được xuất bản năm 1884. Do bộ sách của Quốc sử quán triều Nguyễn biên soạn quá đồ sộ (53 quyển), nội dung kéo dài hàng mấy ngàn năm lịch sử, số lượng in ra lại hạn chế. Cho nên, các học giả triều Nguyễn đã tìm cách rút gọn bộ sử đó nhằm phổ biến rộng rãi kiến thức lịch sử tới nhiều người. Vì thế, hàng loạt bộ sách với các tên gọi như *Tập yếu*, *Tiết yếu*, *Khảo lược* ... được xuất hiện trong thời gian cuối thế kỷ XIX đầu XX ở Việt Nam. Các tác phẩm *Việt sử thông giám khảo lược* 越史通鑑考略 của Nguyễn Thông, *Việt sử địa dư* 越史地輿 của Phan Đình Phùng, *Việt sử cương mục tiết yếu* 越史綱目節要 của Đặng Xuân Bảng, *Việt sử cương mục tập yếu* 越史綱目輯要 Nguyễn Sư Hoàng soạn,... đều dựa vào bộ *Cương mục* nhằm giải thích rõ thêm từng lĩnh vực, có phê bình, tổng luận, rút gọn cho người đọc dễ xem, dễ nhớ. Do vậy, chúng tôi xin được xếp những tác phẩm này thuộc hệ phái của bộ *Cương mục*⁹.

Tác phẩm *Việt sử cương mục tiết yếu* của Đặng Xuân Bảng được hoàn thành năm 1905, phần đông các học giả đều xác định thời gian biên soạn của bộ sách vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX. Gần đây, TS. Hoàng Văn Lâu trong Luận án của mình đã định ra thời gian cụ thể, xác đáng hơn: Bộ sách "*được chuẩn bị và bắt tay viết từ khá sớm, có thể từ khi tác giả về hưu năm 1888*"¹⁰. Theo nhan đề của sách, đây là một tác phẩm được trích biên những sự kiện quan trọng từ bộ *Cương mục*. Nhưng theo đánh giá của giới nghiên cứu sử học hiện đại, tác phẩm của Đặng Xuân

⁷ *Sđđ*, tr. 30.

⁸ Từ đây xuống hết bài, chúng tôi xin rút gọn lại thành *Cương mục* để cho tiện theo dõi.

⁹ Nguyễn Hữu Tâm: Khiếu Năng Tĩnh - người viết bài tựa sách "*Khâm định Việt sử cương mục tiết yếu*", Tạp chí. Nghiên cứu lịch sử, số 5, 2010.

¹⁰ *Sđđ*, tr. 77.

Bảng chỉ dựa vào khung lớn của bộ *Cương mục*, theo thể tài biên niên, trình tự thời gian mà viết gọn lại. Trong một số sự kiện quan trọng, về thời gian và không gian, tác giả đã chú dẫn và phê phán tường tận và cụ thể, đúng phương pháp viết sách¹¹.

Bộ sách của Đặng Xuân Bảng tuy có dựa theo bộ *Cương mục*, nhưng về độ dài thời gian lại kéo đến khi triều Tây Sơn kết thúc năm 1801. Như vậy so với bộ *Cương mục* (mở đầu là Hùng vương kết thúc vào năm 1789), bộ *Việt sử cương mục tiết yếu* có nội dung phản ánh dài hơn 13 năm.

Các nhà nghiên cứu thông qua phương pháp biên soạn nghiêm túc, khoa học của tác phẩm, đã đánh giá cao sự tiếp thu, cập nhật khoa học lịch sử hiện đại của Đặng Xuân Bảng.

Có thể coi *Việt sử cương mục tiết yếu* là một trong những bộ Quốc sử giản biên đầu tiên của Việt Nam học tập phương pháp biên soạn sử học phương Tây đầu thế kỷ XX: "*Là tác phẩm sử học quan trọng của một nhà sử học có phương pháp gắn với phương Tây hiện đại*"¹².

II. QUAN ĐIỂM SỬ HỌC TIẾN BỘ CỦA ĐẶNG XUÂN BẢNG

Việt sử cương mục tiết yếu là một bộ Thông sử mở đầu là thời đại Hùng vương và kết thúc vào năm 1801 khi triều Tây Sơn mất ngôi. Với độ dài 1200 trang, đặc biệt với những phần căn án, bình xét lên đến 254 đoạn¹³, bộ sách đã chứa đựng nhiều quan điểm sử học tiến bộ của tác giả. Chúng tôi xin được đưa ra nhận định của cá nhân dựa trên chính những sử liệu và những lời bình trong bộ sách.

1. Tự hào với truyền thống của dân tộc, trân trọng sự thực lịch sử

Tác phẩm *Việt sử cương mục tiết yếu* được ra đời trong bối cảnh đất nước bị xâm lăng, triều chính suy vi. Vì vậy, ý thức về nòi giống tổ tiên luôn hiện về trong tâm thức của một Nho sĩ nặng lòng yêu nước, yêu dân tộc.

Là một bề tôi trung, Đặng Xuân Bảng phải tuân theo ý chỉ của đương kim hoàng đế, nhưng mặt khác, với ý thức của một công dân, ông cũng thường xuyên biểu lộ tình yêu quê hương đất nước, thái độ tự hào với giòng dõi con Rồng cháu Tiên. Ông từng viết: "*Triều đại Tây Sơn...xét quy mô dựng nước, đại để như Lê Đại Hành. Nhưng bên trong đẹp yên*

¹¹ Trần Văn Giáp (1970), *Tìm hiểu kho sách Hán Nôm. Nguồn tư liệu văn học, sử học Việt Nam*, T1, Thư viện Quốc gia, Hà Nội, tr.147.

¹² Đặng Xuân Bảng (2000), *Việt sử cương mục tiết yếu*, Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Nxb.Khoa học xã hội, Hà Nội, tr.5.

¹³ Chúng tôi thống kê theo Bản dịch tiếng Việt: Đặng Xuân Bảng: *Việt sử cương mục tiết yếu*.

giặc cướp, bên ngoài đuổi đánh quân Thanh, làm cho non sông Hồng Lạc vẫn vững vàng như cũ"¹⁴.

Ông đã dành tâm huyết để bổ sung thêm phần Tam quốc, tức 13 năm hoạt động của anh em Tây Sơn ở Quy Nhơn, Huế và Nguyễn Ánh tại Gia Định trước khi triều Nguyễn lên ngôi. Đặng Xuân Bảng khẳng định sự tồn tại chính thống của triều Tây Sơn trong dặm dài lịch sử của dân tộc. Ông đã chính thức tuyên dương vai trò, công trạng của triều Tây Sơn thông qua những sử liệu của chính bộ *Đại Nam thực lục* cùng đã sử do bản thân sưu tầm được trong dân gian. "*Hướng chi, bấy giờ (cuối thế kỷ XVIII) nhà Lê đã mất, triều ta (triều Nguyễn) chưa lên. Sự truyền nói các triều Đinh, Lý, Trần, Lê đối với đất Bắc Kỳ trong 15 năm ấy, không thuộc về Tây Sơn thì còn thuộc về ai nữa? Nay tra Thực lục của bản triều và dã sử của các nhà để bổ sung*"¹⁵. Không những dám mạnh dạn viết sự thực về triều Tây Sơn, Đặng Xuân Bảng còn miêu tả những hành động hết lòng vì cuộc khởi nghĩa của Bùi Thị Xuân, nữ tướng trong quân khởi nghĩa Tây Sơn như sau: "*Bùi Thị Xuân người huyện Hoằng Hóa. Xuân nghe tin chúa Thuận Hóa đánh vào Nam, đem hết của nhà cấp cho họ hàng, còn lại đều đem mộ lính tòng chinh. Xuân nói: "Việc nước đến thế này, để lại những thứ đó làm gì?" Cuối cùng nhà sử gia đã hạ một câu khen ngợi: "Xuân cũng là bậc hào kiệt trong nữ giới"*"¹⁶.

Chúng ta ghi nhận thái độ trung thực thẳng thắn, dám đưa ra sự thực lịch sử của sử gia Đặng Xuân Bảng. Triều Nguyễn coi Tây Sơn là kẻ thù của mình, tìm mọi cách để xóa hết ảnh hưởng cùng những di tích của triều đại này. Trong đó, việc cấm bỏ thư tịch của Tây Sơn là một trong những hành động cụ thể của triều Nguyễn. Điều này cũng được Đặng Xuân Bảng viết trong bài tựa sách: "*Đến như sự tích thời Tây Sơn, thì hồi đầu Gia Long đã có Chiếu tiêu hủy hết*". Đồng thời, ông còn nêu rõ sử là tấm gương soi chung, sự thành bại của một triều đại cần được ghi lại để đời sau rút kinh nghiệm, tránh đi theo vết xe đổ: "*Khi nhà Hán và nhà Lê trung hưng thì sự tích của Vương Mãng và họ Mạc cũng không vứt bỏ, vì sử là để khuyến khích và răn đe*". Ông đưa ra một câu hỏi "*Sao lại có chuyện sự tích 15 năm (chỉ thời gian làm vua của các vua Quang Trung, Cảnh Thịnh, Quang Toản) để cho mai một trong một lúc, không ai biết*

¹⁴ *Sđđ*, tr.634.

¹⁵ *Sđđ*, tr.635.

¹⁶ *Sđđ*, tr.662.

nữa?"¹⁷. Chính cách đặt vấn đề như vậy, càng chứng tỏ quan điểm sử học truyền thống của Đặng Xuân Bảng rất rõ ràng và dứt khoát. Ông khẳng định triều Tây Sơn đã nối được quốc thống và được ghi vào Quốc sử với cương vị một triều đại chính thức của lịch sử dân tộc Việt Nam. Đây là một sự dũng cảm vượt bậc của một trí thức Nho gia sống trong chế độ phong kiến dăm bành vực, biện hộ cho một triều đại đối lập với triều vua đương tại vị.

Ngoài ra, đối với một số triều vua mà bộ Quốc sử xếp vào các triều đại nhuần triều như họ Mạc, họ Hồ... Đặng Xuân Bảng cũng đánh giá một cách khách quan, chỉ ra những điểm tích cực, khả thủ trong quá trình thống trị đất nước. Khi viết về vị vua thứ hai của triều Mạc, Đặng Xuân Bảng đã chỉ rõ tính ưu việt trong giai đoạn Đãng Doanh điều hành công việc quốc gia: "(Mạc) Đãng Doanh tính khoan hòa, giản dị, giữ phép tắc, cấm hà khắc, bạo ngược, giảm lao dịch, nhẹ thuế khóa, mọi người no đủ, trong nước yên vị"¹⁸.

2. Phê phán những thiếu sót, lầm lẫn, bổ sung thêm nhiều đỉnh chính cho các bộ Quốc sử gồm Đại Việt sử ký toàn thư và Cương mục

Trong tác phẩm *Việt sử cương mục tiết yếu*, Đặng Xuân Bảng đã căn cứ vào những ghi chép thực địa, hoặc những bộ sách trong nước cũng như thư tịch cổ Trung Quốc, đính chính lại nhiều nhầm lẫn của các bộ quốc sử. Chúng ta có thể thấy sử gia Đặng Xuân Bảng đã đọc rất kỹ quốc sử và phát hiện được không ít sai lầm.

Trước hết, Đặng Xuân Bảng phê phán phương pháp biên soạn theo lối hội đồng, nhiều người phụ trách của Quốc sử quán triều Nguyễn, dẫn đến những sai sót, khi thiếu, khi thừa, lúc lại quá vụn vặt trong việc ghi chép lịch sử các đời. Ông cho biết: "*Khoảng năm Tự Đức triều ta, đặc sai bọn Nho thần Phan Thanh Giản (người Vĩnh Thịnh, Bình An), phỏng theo Phàm lệ sách Cương mục của Chu tử (Chu Hy) khâm định bộ Việt sử cương mục (tức Khâm định Việt sử thông giám cương mục). Nhưng việc biên soạn khi ấy, không phải do một người, cho nên lịch sử thời Đinh, Lê, Lý, Trần thì giản lược, lịch sử thời Tiền, Hậu Lê thì quá rườm rà, nhất là ba kỷ Bình Định vương (Lê Lợi), Thánh tông, Hiến tông nhà Lê rất là dài*

¹⁷ *Sđd*, tr.9.

¹⁸ *Sđd*, tr.98.

dòng, khảo về đại cương, cũng nhiều vụn vặt"¹⁹. Đồng thời, ông cũng chỉ rõ bộ *Cương mục* "sai lầm nhiều mà bỏ sót cũng không ít"²⁰.

Ông phê phán việc các sử thần Quốc sử quán triều Nguyễn không tham khảo các sách địa chí, mà căn cứ vào tên đất hiện tại để chú cho địa danh cổ là không khoa học và sai lầm: "*Việt sử lấy tên đất ngày nay để chú tên đất ngày xưa là sai, vì chưa khảo cứu sách Thủy kinh chú cùng sách Thái Bình hoàn vũ ký, Lĩnh biểu lục địa*"²¹.

Phần khảo chứng lịch sử trong tác phẩm của Đặng Xuân Bảng là một đóng góp sâu sắc nhất cho công tác nghiên cứu lịch sử dân tộc. Bằng nhiều nguồn sử liệu đáng tin cậy, cộng thêm cách khảo cứu công phu, khoa học, đã khiến cho các sự kiện lịch sử, những nhận định đưa ra mang tính thuyết phục cao. Thí dụ như: Tác giả cho rằng khi chép về việc triều Nguyên cử Thượng Thư bộ Lễ là Sài Xuân sang Đại Việt, sử cũ (chỉ bộ *Đại Việt sử ký toàn thư*) đã lầm lẫn về con đường đi của Sài Xuân, tác giả căn cứ vào ghi chép của *Nguyên sử* để sửa lại²². Hay những đính chính về việc Nùng Trí Cao xin nội phụ triều Tống, hoặc Sứ thần nước Kim sang Đại Việt năm 1168, hay việc Nguyễn Khoái bắt sống Bình chương Áo Lỗ xích...²³. Bên cạnh việc đính chính lịch sử, Đặng Xuân Bảng còn chứng tỏ là một nhà nghiên cứu mang tính khoa học cẩn thận, luôn dựa trên cứ liệu cụ thể để đưa những kết luận rõ ràng. Trong tác phẩm của mình, ông đã không ít lần đưa ra ý kiến để bác lại kết luận của những người đi trước, kể cả những sử gia nổi tiếng như Lê Quý Đôn: "*Thiên Đình xét: Lê Quý Đường (tên hiệu của Lê Quý Đôn) cho rằng Ba sảnh của Trần...Đó là quan chế của nhà Tống chứ không phải quan chế nhà Trần... Quý Đường chưa khảo cứu kỹ*"²⁴.

Có những vấn đề do chưa đủ tư liệu thì ông thường để dưới dạng tồn nghi chờ đợi khảo cứu sau, không đưa ra kết luận võ đoán, thiên kiến. Chúng ta có thể thấy rất nhiều đoạn ông đều ghi rõ: như *không khảo xét tường tận được* về chế độ thuế nhà Trần, cũng như về luật nhà Trần²⁵, hoặc

¹⁹ *Sđd*, tr.7-8.

²⁰ *Sđd*, tr.96.

²¹ *Sđd*, tr.9.

²² *Sđd*, tr.173.

²³ *Sđd*, các tr.100, 135,186...

²⁴ *Sđd*, tr.217.

²⁵ *Sđd*, tr.155-156.

các cụm từ như: *chờ khảo sau, đợi tra cứu, ghi lại chờ khảo cứu, không thể khảo xét được*, xuất hiện với tần số khá đều đặn trong tác phẩm²⁶.

Tuy vậy, trong tác phẩm sử học này cũng vẫn tồn tại quan điểm "Thiên đạo" (đạo trời), vì vua là Thiên tử (con trời), cho nên toàn bộ hành vi, ngôn từ của người quân vương đứng đầu Nhà nước phong kiến đều thuận theo lẽ trời. Mọi việc hưng khởi hay suy vi của một triều đại, đều được giải thích do đạo trời quyết định²⁷, hay như việc Nguyễn Ánh khi phải chạy trốn ra biển đã may mắn tìm được nước ngọt cũng quy lại do được trời giúp²⁸. Theo chúng tôi, đây cũng là điều thường tình trong một tác phẩm được biên soạn trong giai đoạn chế độ quân chủ chuyên chế trị vì. Bản thân Đặng Xuân Bảng tuy có là một trí thức yêu nước, yêu dân tộc, được tiếp xúc với nền sử học hiện đại của phương Tây, đã dám viết lịch sử một cách khách quan, trung thực, nhưng ông cũng thể vượt qua được hệ ý thức phong kiến "trung quân", "thiên mệnh" đã ăn sâu vào tư tưởng bắt đầu từ khi tiếp xúc với Nho học.

²⁶ *Sđđ*, các tr.86, 168,187,214, 239, 252, 276, 285, 525...

²⁷ *Sđđ*, các tr.449,452,...

²⁸ *Sđđ*, tr.606.